

Bản án số: **67/2017/HSST**  
Ngày: 29 - 9 - 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thịnh.  
Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Quang Chung**.
2. Ông **Trịnh Ngọc Thành**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Đại – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện T.

*Đại diện VKSND huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị  
Thu Hiền – KSV.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trung tâm học tập cộng đồng Thị trấn Tân  
Phú, huyện T, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/HSST ngày  
14/9/2017 đối với bị cáo:

**Trần Hạ L** (Tên gọi khác: L Nhóc) -sinh năm 1993, tại Đ.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Điền, huyện T, tỉnh Đ.

Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Trần Vũ A, đã chết và bà Nguyễn Thị H, đã chết.

Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ, con: Không

Tiền sự: Ngày 06/11/2016, Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi  
phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản dưới hình thức phạt tiền, số tiền  
phạt 1.500.000 đồng. Trần Hạ L chưa đóng phạt.

Tiền án: không

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2017 cho đến nay.

- **Người bị hại:** Bà Phạm Thị Bích T – 1973.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Điền, huyện T, tỉnh Đ.

- **Người làm chứng:** Bà Phạm Thị T1 – 1966.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Điền, huyện T, tỉnh Đ.

*(Có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người làm chứng)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/11/2016, Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 134 đối với Trần Hạ L về hành vi trộm cắp tài sản dưới hình thức phạt tiền, số tiền phạt 1.500.000 đồng. Trần Hạ L chưa đóng phạt.

Vào khoảng 9 giờ ngày 08/3/2017, trên đường đi chơi về đi ngang qua nhà chị Phạm Thị Bích T ngụ tại xã Phú Điền, huyện T, tỉnh Đ, thấy cửa trước nhà khóa bên ngoài, biết được nhà chị T không có ai ở nhà, L nảy sinh ý định vào nhà chị T trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. L điều khiển xe đạp đi vòng theo đường hẻm đi ra phía sau nhà chị T, để xe đạp lại đường hẻm, L đi vào thì thấy có một con gà trống nặng khoảng 02 kg đang ăn ở nhà kho, L bắt con gà dùng dây nylon buộc con gà lại để tại chỗ. Tiếp theo, quan sát thấy cửa sau nhà chị T không khóa chỉ khép hờ, L mở cửa đi vào trong nhà để tìm kiếm tài sản trộm cắp, thấy có rất nhiều bia và nước ngọt, L lấy 01 thùng bia henniken và 02 thùng bia tiger (loại bia lon, 24 lon /01 thùng) chồng lên với nhau rồi bê đi theo cửa sau ra ngoài đến chỗ con gà trống mới bị L bắt, để con gà lên thùng bia rồi bê tất cả ra chỗ xe đạp, để 03 thùng bia lên gác ba ga phía sau xe, còn con gà L xách trên tay rồi điều khiển xe đạp đi đến căn nhà hoang cách đó khoảng 100m, L giấu 03 thùng bia ở nhà hoang, còn con gà trống thì mang về làm thịt ăn. Trưa cùng ngày, L điện thoại cho người bạn tên Tâm (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) nhờ chở đi bán 03 thùng bia cho những người ngồi uống rượu tại khu vực 125 thị trấn Tân Phú, huyện T (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 840.000 đồng. Số tiền này L tiêu xài cá nhân và mua ma túy cùng với Tâm sử dụng hết.

Trị giá tài sản thiệt hại: Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL.HĐĐGTS và Biên bản định giá tài sản ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: 01 thùng bia henniken trị giá 370.000 đồng; 02 thùng bia tiger trị giá 620.000 đồng; con gà trống nặng khoảng 02 kg trị giá 180.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.170.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, chị Phạm Thị Bích T khai tài sản thiệt hại do bị mất trộm ngày 08/3/2017 ngoài những tài sản nêu trên còn có 02 thùng bia Sài Gòn Special trị giá 540.000 đồng, tuy nhiên không có căn cứ chứng minh Trần Hạ L đã trộm cắp 02 thùng bia Sài Gòn Special nên không xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-HS ngày 13/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trần Hạ L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Trần Hạ L từ 06 (Sáu) đến 08 (Tám) tháng tù. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Đối với xe đạp bị cáo Trần Hạ L dùng làm phương tiện phạm tội, L khai nhận là xe của L, nhưng hiện nay đã bị mất nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter, màu tím trắng không rõ biển số, L sử dụng vi phạm Luật giao thông, bị tạm giữ thì được tách ra để điều tra làm rõ xử lý trong vụ án khác.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hạ L đã thừa nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 08/3/2017, tại xã Phú Điền, huyện Tân Phú, Trần Hạ L có hành vi trộm cắp 03 thùng bia, trong đó 02 thùng bia Tiger, 01 thùng bia Henniken và 01 con gà trống nặng 02 kg có tổng trị giá 1.170.000 đồng của chị Phạm Thị Bích T. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt chỉ có giá 1.170.000 đồng nhưng do bị cáo là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản dưới hình thức phạt tiền, số tiền phạt 1.500.000 đồng bị cáo chưa đóng phạt mà lại tiếp tục có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

**[3].** Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp, sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bức xúc, lo sợ, hoang mang, dao động, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo L thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét thấy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

**[4].** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Đối với tài sản bị thiệt hại gồm 03 thùng bia (trong đó 02 thùng bia Tiger, 01 thùng bia Henniken và 01 con gà trống nặng 02 kg) không thể thu hồi được. Chị Phạm Thị Bích T không yêu cầu Trần Hạ L phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với xe đạp Trần Hạ L dùng làm phương tiện phạm tội, bị cáo khai nhận là xe của bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay đã bị mất nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter, màu tím trắng không rõ biển số, bị cáo sử dụng và vi phạm Luật giao thông. Hiện nay, bị tạm giữ thì được tách ra để điều tra làm rõ xử lý trong vụ án khác.

Đối với số tiền 840.000đ là khoản tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán 02 thùng bia Tiger và 01 thùng bia Henniken

buộc bị cáo nộp lại số tiền này sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.*

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Hạ L phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

*Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.*

**Xử phạt: Bị cáo Trần Hạ L 06 (Sáu) tháng tù.**

**Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2017.**

*Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm c, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Buộc bị cáo Trần Hạ L nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 840.000đ (Tám trăm bốn mươi ngàn đồng).

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

*Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Hạ L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thịnh**